TRUNG TÂM Y TẾ GIÁ RAI
TỔ THÔNG TIN THUỐC-DLS

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Giá Rai, ngày 24 tháng 08 năm 2022

THÔNG TIN THUỐC THÁNG 08/2022

(V/v thông tin thuốc mới Acid amin 7,2 %/200ml sử dụng cho bệnh nhân suy thận)

Kính gửi: Các khoa, phòng điều trị Trung tâm Y tế Giá Rai.

Nhằm mục đích sử dụng thuốc an toàn-hợp lý và kịp thời cho điều trị, tổ thông tin thuốc xin tóm tắt thông tin về thuốc **KIDMIN (*acid amin 7,2%/200 ml)*** có trong danh mục thuốc Trung tâm y tế như sau:

1. Tên thương mại: KIDMIN

2. Dạng bào chế: Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch vô khuẩn, trong, không màu, không có tiểu phân nhìn thấy được bằng mắt thường.

3. Chỉ định:

- Cung cấp các acid amin cho những bệnh nhân suy thận cấp tính hoặc mãn tính trong *các trường hợp sau: Giảm protein máu; Suy dinh dưỡng; trước hoặc sau khi phẫu thuật.*

- Cân bằng thành phần protein trong suy thận cấp và mạn tính*, trong lọc máu, thẩm phân lọc máu và thẩm phân phúc mạc.*

****Yêu cầu phải có biên bản hội chuẩn khi sử dụng acid amin cho bệnh nhân (theo quy định tại Thông tư 30/2018-TT-BYT).***

4. Liều dùng:

- Đối với bệnh nhân suy thận mạn tính:

a. Truyền thông qua hệ thống tĩnh mạch ngoại biên:

+ **Người lớn**: Tiêm truyền tĩnh mạch **200 ml/ngày**. Tốc độ truyền thông thường đối với người lớn **100 ml trong 60 phút**. Nên truyền tĩnh mạch chậm ở người lớn tuổi và bệnh nhân nặng.

+ **Bệnh nhân lọc máu**: nên truyền vào tĩnh mạch của tuần hoàn thẩm tách từ 60 – 90 phút trước khi kết thúc lọc máu. Khuyến cáo nên bổ sung trên 1500 kcal/ngày để việc sử dụng acid amin được hiệu quả.

b. Truyền thông qua hệ thống tĩnh mạch trung tâm:

+ Người lớn: 400ml/ngày, truyền nhỏ giọt qua hệ thống tĩnh mạch trung tâm. Nên cung cấp trên 300 kcal năng lượng để việc sử dụng acid amin được hiệu quả.

- Đối với bệnh nhân suy thận cấp tính:

Người lớn: 600 ml/ngày, truyền nhỏ giọt qua hệ thống tĩnh mạch trung tâm. Nên cung cấp trên 300 kcal năng lượng để việc sử dụng acid amin được hiệu quả.

5. Chống chỉ định

- Hôn mê gan hoặc có nguy cơ hôn mê gan hoặc tăng amoniac máu.
- Bất thường về chuyển hóa acid amin do di truyền.

6. Thận trọng:

- Bệnh nhân có bệnh tim mạch.
- Bệnh nhân có rối loạn chức năng gan hoặc xuất huyết dạ dày.
- Bệnh nhân có rối loạn cân bằng điện giải trầm trọng hoặc có cân bằng acid-base bất thường.

7. Sử dụng cho các đối tượng đặc biệt:

- Người cao tuổi: theo dõi chặt chẽ khi sử dụng, giảm liều bằng cách giảm tốc độ truyền.

- Phụ nữ có thai và cho con bú: chỉ nên sử dụng thuốc này nếu lợi ích điều trị hơn hẳn nguy cơ có thể xảy ra.

- Trẻ em: chưa biết tính được tính an toàn khi sử dụng KIDMIN cho trẻ em (không đủ dữ liệu lâm sàng).

8. Lưu ý quan trọng về bảo quản:

- Trước khi mở túi nylon cần kiểm tra màu của <u>viên chỉ thị màu, không sử dụng chai dịch truyền nếu viên chỉ thị màu đã chuyển sang màu xanh hoặc tím.</u>

- Chỉ sử dụng chai dịch truyền một lần, trong trường hợp không truyền hết, cần loại bỏ phần dung dịch dư thừa.

- Không sử dụng chai dịch truyền có lỗ rò, vẩn đục hoặc đổi màu.

- Không dùng những chai đã hết hạn ghi trên nhãn.

CHỦ TỊCH HĐT & ĐT **KHOA DƯỢC** **ĐV THÔNG TIN THUỐC**

DSCKI. Lương Chất Lương DS. Trang Hoàng Nhật

BS CKI: TRẦN SIÊM

<u>Tài liệu tham khảo:</u>

1. *Tờ thông tin sản phẩm KIDMIN.*
2. *Thông tư 30/2018/TT-BYT*